

Số: 373/QĐ-ĐHKB

Bắc Ninh, ngày 27 tháng 3 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

### Ban hành Danh mục ngành chuyển đổi, bổ sung kiến thức trình độ thạc sĩ

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 350/QĐ-TTg ngày 26/03/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kinh Bắc;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/08/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Thông tư số 09/2022/TT-BGDĐT ngày 07/06/2022 Quy định Danh mục thống kê ngành đào tạo của giáo dục đại học của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 48/QĐ-DHKB ngày 20/01/2022 ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Kinh Bắc;

Xét đề nghị của Viện Đào tạo Sau đại học,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành Danh mục ngành chuyển đổi, bổ sung kiến thức trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Kinh Bắc (*Phụ lục kèm theo*).

**Điều 2.** Danh mục ngành chuyển đổi, bổ sung kiến thức được áp dụng đối với các khóa tuyển sinh trình độ thạc sĩ từ năm 2024 của Trường Đại học Kinh Bắc.

**Điều 3.** Viện trưởng Viện Đào tạo SĐH, Thủ trưởng các đơn vị trong Trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

#### Noi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, SĐH./.



PGS.TS. Nguyễn Văn Hòa



**DANH MỤC NGÀNH CHUYỂN ĐỔI, BỔ SUNG KIẾN THỨC  
TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ**

(Kèm theo Quyết định số: 373/QĐ-DHKB ngày 27 tháng 3 năm 2024  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh Bắc)

NGÀNH QUẢN LÝ KINH TẾ	NGÀNH LUẬT KINH TẾ
<b>1. Ngành đúng, ngành phù hợp</b> <i>Nhóm các ngành thuộc lĩnh vực Quản trị - Quản lý gồm các ngành: Khoa học quản lý, Quản lý công, Quản trị nhân lực, Hệ thống thông tin quản lý, Quản trị văn phòng, Quản lý lao động, Quản lý dự án</i>	<i>Các ngành, chuyên ngành: Luật, Luật kinh tế, Luật dân sự và tố tụng dân sự, Luật hình sự và tố tụng hình sự, Luật Quốc tế, Luật Hiến pháp và Luật hành chính.</i>
<b>2. Ngành gần</b> <i>Nhóm các ngành thuộc lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng – Bảo hiểm và Kế toán – Kiểm toán gồm các ngành: Tài chính – Ngân hàng, bảo hiểm, Công nghệ tài chính, Kế toán, Kiểm toán, học chuyển đổi bổ sung kiến thức 4 môn: Quản lý sản xuất – tác nghiệp – 3TC, Quản lý tổ chức và nhân sự – 3TC, Quản lý chất lượng – 3TC, Quản lý công nghệ – 3TC</i>	<i>Các chuyên ngành: Điều tra hình sự, Quản lý nhà nước về an toàn trật tự, Kỹ thuật hình sự, Quản lý nhà nước, Chính trị học, Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước, Kinh tế chính trị, học chuyển đổi bổ sung kiến thức 5 môn: Lý luận Nhà nước và pháp luật - 3TC, Luật Hiến pháp - 3TC, Luật dân sự và tố tụng dân sự - 3TC, Luật Thương mại – 3TC, Luật Lao động – 3TC</i>
<b>3. Ngành khác</b> <i>Các ngành khác phải học chuyển đổi 8 môn gồm: Quản lý sản xuất – tác nghiệp – 3TC, Quản lý tổ chức và nhân sự – 3TC, Quản lý chất lượng – 3TC, Quản lý công nghệ – 3TC, Kinh tế vi mô – 3TC, Kinh tế vĩ mô – 3TC, Kinh tế xanh – Kinh tế tuần hoàn – 3TC, Khoa học quản lý – 3TC</i>	<i>Các ngành khác phải học chuyển đổi 9 môn: Lý luận Nhà nước và pháp luật - 3TC, Luật Hiến pháp - 3TC, Luật dân sự và tố tụng dân sự - 3TC, Luật Thương mại – 3TC, Luật Lao động – 3TC, Luật hành chính và tố tụng hành chính – 3TC, Luật đất đai – 3TC, Luật hình sự và tố tụng hình sự - 3TC, Luật Quốc tế - 3TC</i>